

## Chính tả

1. Điền vào chỗ trống :

a) *l* hoặc *n*

Bé Minh ngã sóng soài  
Đứng dậy nhìn sau trước  
Có ai mà hay biết  
.....ên bé .....ào thấy đau !

Tối mẹ về xuýt xoa  
Bé oà .....ên .....úc .....ở  
Vết ngã giờ sục nhớ  
Mẹ thương thì mới đau !

b) **ut** hoặc **uc**

Con đò lá tr.□. qua sông  
Trái mơ tròn trĩnh, quả bông đung đưa  
B.□. nghiêng, lất phất hạt mưa  
B.□. chao, gợn nước Tây Hồ lặn tẩn.

2. Chọn chữ thích hợp trong ngoặc đơn, điền vào chỗ trống để hoàn chỉnh bài văn sau :

**Cái đẹp**

Cuộc sống quanh ta thật đẹp. Có cái đẹp của đất trời : ..... chan hoà như rót mật xuống quê hương, khóm ..... xanh rì rào trong gió sớm, những bông ..... vàng ..... sương mai,... Có cái đẹp do bàn tay con người tạo ..... : những mái chùa cong ....., những bức tranh rực rỡ sắc màu, những bài ca ..... lòng người,... Nhưng đẹp nhất vẫn là vẻ đẹp của tâm hồn. Chỉ những người biết sống đẹp mới có khả năng thưởng thức cái đẹp và tô điểm cho cuộc sống ngày càng tươi đẹp hơn.

(*nắng/lắng, trúc/trút, cút/cúc,  
lóng lánh/nóng nánh, nên/lên, vúc/vút, láo lức/náo nức*)

**Luyện từ và câu**

**CHỦ NGỮ TRONG CÂU KỂ AI THẾ NÀO ?**

**I - Nhận xét**

1. Đọc đoạn văn sau :

Ngày 2 tháng 9 năm 1945.

Hà Nội tung bừng màu đỏ. Cả một vùng trời bát ngát cờ, đèn và hoa. Những dòng người từ khắp các ngã tuôn về vườn hoa Ba Đình. Các cụ già vẻ mặt nghiêm trang. Những cô gái thủ đô hớn hở, áo màu rực rỡ.

2. Ghi lại vào bảng dưới đây :

- a) Các câu kể **Ai thế nào ?** trong đoạn văn.
- b) Gạch dưới chủ ngữ của những câu vừa tìm được.
- c) Nêu nội dung mà chủ ngữ biểu thị và những từ ngữ tạo thành chủ ngữ.

| <b>Câu kể <i>Ai thế nào ?</i></b> | <b>Nội dung chủ ngữ biểu thị</b> | <b>Những từ ngữ tạo thành chủ ngữ</b> |
|-----------------------------------|----------------------------------|---------------------------------------|
| .....                             | .....                            | .....                                 |
| .....                             | .....                            | .....                                 |
| .....                             | .....                            | .....                                 |
| .....                             | .....                            | .....                                 |

## II - Luyện tập

1. Đọc đoạn văn sau :

Ồi chao ! Chú chuồn chuồn nước mới đẹp làm sao ! Màu vàng trên lưng chú lấp lánh. Bốn cái cánh mỏng như giấy bóng. Cái đầu tròn và hai con mắt long lanh như thủy tinh. Thân chú nhỏ và thon vàng như màu vàng của nắng mùa thu. Chú đậu trên một cành lộc vừng ngả dài trên mặt hồ. Bốn cánh khẽ rung rung như còn đang phân vân.

2. Ghi lại những câu kể **Ai thế nào ?** có trong đoạn văn. Gạch dưới chủ ngữ của từng câu :

.....

.....

.....

.....

- .....
- .....
- .....
3. Viết một đoạn văn khoảng 5 câu về một loại trái cây mà em thích, trong đoạn văn có dùng một số câu kể ***Ai thế nào ?***.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

## Tập làm văn

### LUYỆN TẬP QUAN SÁT CÂY CỐI

1. Đọc lại ba bài văn tả cây cối mới học (*Sầu riêng, Bãì ngô, Cây gạo*) và nhận xét :
- a) Tác giả mỗi bài văn quan sát cây theo trình tự như thế nào ? Ghi dấu x vào ô trống ý em lựa chọn.

| Tên bài          | Trình tự quan sát    |                                 |
|------------------|----------------------|---------------------------------|
|                  | Từng bộ phận của cây | Từng thời kì phát triển của cây |
| <i>Sầu riêng</i> |                      |                                 |
| <i>Bãì ngô</i>   |                      |                                 |
| <i>Cây gạo</i>   |                      |                                 |

b) Các tác giả quan sát cây bằng những giác quan nào ?

|                       |  |
|-----------------------|--|
| - Thị giác<br>(mắt)   | (Bãi ngô) : .....<br>.....<br>(Cây gạo) : .....<br>.....<br>(Sầu riêng) : .....<br>..... |
| - Khứu giác<br>(mũi)  | (Sầu riêng) : .....<br>.....   |
| - Vị giác<br>(lưỡi)   | (Sầu riêng) : .....<br>.....   |
| - Thính giác<br>(tai) | (Cây gạo) : .....<br>(Bãi ngô) : .....   |

c) Viết lại những hình ảnh so sánh và nhân hoá mà em thích trong các đoạn văn trên. Theo em, các hình ảnh so sánh và nhân hoá này có tác dụng gì ?

.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....

d) Trong ba bài văn trên bài nào miêu tả một loài cây, bài nào miêu tả một cây cụ thể ?

.....  
.....

e) Theo em, miêu tả một loài cây có điểm gì giống và điểm gì khác với miêu tả một cây cụ thể ?

|         |                |
|---------|----------------|
| - Giống | .....<br>..... |
| - Khác  | .....<br>..... |

2. Quan sát một cây mà em thích trong khu vực trường em (hoặc nơi em ở) và ghi lại vắn tắt những gì em đã quan sát được. Chú ý kiểm tra xem :

a) Trình tự quan sát của em có hợp lí không ?

b) Em đã quan sát bằng những giác quan nào ?

c) Cái cây em quan sát có gì khác với những cây khác cùng loài ?

.....  
 .....  
 .....  
 .....  
 .....  
 .....

## Luyện từ và câu

### MỞ RỘNG VỐN TỪ : CÁI ĐẸP

1. Tìm các từ ngữ :

|   |   |
|---|---|
| a) Thể hiện vẻ đẹp bên ngoài của con người. | <b>M</b> : <i>xinh đẹp</i> , .....<br>..... |
|---|---|

|   |                                     |
|---|-------------------------------------|
| b) Thể hiện nét đẹp trong tâm hồn, tính cách của con người. | M : <i>thùy mị</i> , .....<br>..... |
|---|-------------------------------------|

2. Tìm các từ ngữ :

|   |                                      |
|---|--------------------------------------|
| a) Chỉ dùng để thể hiện vẻ đẹp của thiên nhiên, cảnh vật.             | M : <i>tươi đẹp</i> , .....<br>..... |
| b) Dùng để thể hiện vẻ đẹp của cả thiên nhiên, cảnh vật và con người. | M : <i>xinh xắn</i> , .....<br>..... |

3. Đặt câu với một từ ngữ vừa tìm được ở bài tập 1 hoặc 2 :

.....  
.....

4. Điền các thành ngữ hoặc cụm từ (***đẹp người, đẹp nét - mặt tươi như hoa - chữ như gà bới***) vào những chỗ trống thích hợp dưới đây :

a) ....., em mỉm cười chào mọi người.

b) Ai cũng khen chị Ba .....

c) Ai viết cầu thả chắc chắn .....

## Tập làm văn

### LUYỆN TẬP MIÊU TẢ CÁC BỘ PHẬN CỦA CÂY CỐI

1. Đọc hai đoạn văn tả lá cây bàng, tả thân và gốc của cây sồi già (sách *Tiếng Việt 4, tập hai*, trang 41 - 42). Ghi lại cách tả của tác giả trong mỗi đoạn.

|                    |   |
|--------------------|---|
| a) Đoạn tả lá bàng | - Tả sự thay đổi của lá bàng : .....<br>..... |
|--------------------|---|

|                    |  |
|--------------------|--|
| b) Đoạn tả cây sồi | <p>- Tả sự thay đổi của cây sồi già : .....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>- Hình ảnh so sánh : .....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>- Hình ảnh nhân hoá : .....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> |
|--------------------|--|

2. Viết một đoạn văn tả lá, thân hay gốc của một cây mà em yêu thích.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....